

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG - TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 69/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/9/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn NQ, xã ĐC, huyện ĐH, tỉnh TB

2. Anh Đặng Việt H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số nhà 37B/389, đường TrĐ, phường TM, quận HM, thành phố HN

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh H và chị L tự nguyện tìm hiểu vợ chồng đã có quan hệ trước hôn nhân, chị L có thai được trên 01 tháng thì vợ chồng đi đăng ký kết hôn vào ngày 29/12/2018 tại UBND phường TM. Sau khi kết hôn vài ngày anh H, bảo chị về quê ngoại sinh sống. Quá trình chị L mang thai và sinh con tại quê ngoại, anh H cũng rất ít quan tâm đến chị. Sau khi chị L sinh con được khoảng trên ba tháng thì chị L đưa con về sinh sống cùng anh H tại Phường TM, nhưng do không có người trông con nên vợ chồng thống nhất đưa con về quê TB sinh sống. Từ khi chị L về quê anh H thì thoảng mới về thăm con, nhưng anh H cũng ít khi gửi tiền về cho chị L nuôi con, và không quan tâm đến cuộc sống của mẹ con chị L. Tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần. Vợ chồng đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm từ ngay sau khi cưới được vài ngày. Nay anh H, chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn thống nhất xin được thuận tình ly hôn. Do vậy Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh H chị L.

- Về con chung: Anh H, chị L có 01 con chung là Đặng Ngọc L1, sinh ngày 19/8/2019. Anh H, chị L thống nhất chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Việc thỏa thuận của anh H, chị L không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận thỏa thuận của anh H, chị L

- Về tài sản chung, và nợ chung: Anh H, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị L thỏa thuận mỗi người chịu ½ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó. Vì vậy Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho anh H, chị L.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Việt H và chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung: Chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đặng Ngọc L1, sinh ngày 19/8/2019. Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

- Về lệ phí: Anh H, chị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh H, chị L đã nộp theo biên lai số 0006360 ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND Phường T M, quận HM, thành phố HN
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hà Thị Nhung